

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được

vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, được quy định tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
		- Không có đặc tính, thông số kỹ thuật phù hợp, đáp ứng yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
2	Tiêu chuẩn hàng hóa và nguồn gốc con giống.		
2.1	Tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng hàng hóa		
	Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về nguồn gốc, chất lượng và kiểm dịch con giống thủy sản. - Đối với cơ sở trực tiếp sản xuất, phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất giống thủy sản, phiếu xuất trại/phiếu xuất giống của lô hàng, nhật ký sản xuất hoặc ương nuôi, tài liệu/biên bản kiểm tra chất lượng con giống trước khi xuất bán (kích cỡ, tỷ lệ sống, tình trạng sức khỏe) và giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định. - Đối với nhà thầu không trực tiếp sản xuất mà mua lại để cung cấp,	Có tài liệu chứng minh	Đạt
		Không có tài liệu chứng minh	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
	phải có hợp đồng nguyên tắc với cơ sở sản xuất để chứng minh nguồn cung hợp pháp, hồ sơ của cơ sở sản xuất giống (giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với danh mục con giống); đồng thời phải có cam kết chịu trách nhiệm về chất lượng, nguồn gốc và đổi trả nếu không đạt yêu cầu		
2.2	Tiêu chuẩn cơ sở		
-	Có hồ sơ tự công bố tiêu chuẩn cơ sở hoặc xác nhận hợp quy được cơ quan có thẩm quyền cấp về các đối tượng giống thủy sản tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Có tài liệu chứng minh	Đạt
		Không có tài liệu chứng minh	Không đạt
3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
-	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa: Phương án ương nuôi dưỡng, vận chuyển, biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, cách thức và quy trình giao hàng, địa điểm cung cấp, phương pháp kiểm tra chất lượng hàng hóa trước khi giao hàng và tiến hành cung cấp cho chủ đầu tư	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế theo yêu cầu của E HSMT.	Đạt
		Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không hợp lý và không hiệu quả kinh tế, không đáp ứng được yêu cầu của E HSMT.	Không đạt
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa		

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
-	Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
5	Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
5.1	Khả năng thích ứng về địa lý	Có có thuyết minh và cam kết: hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý khu vực thả.	Đạt
		Không có cam kết: hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý khu vực thả hoặc có cam kết nhưng hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý khu vực thả.	Không đạt
5.2	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
-	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết. Trường hợp Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường thì nhà thầu phải có cam kết kèm theo và nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và	Nhà thầu đề xuất biện pháp giải quyết khi hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường. Trường hợp Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường thì nhà thầu phải có cam kết kèm theo đáp ứng	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
	<p>chủ đầu tư về nội dung cam kết</p>	<p>theo yêu cầu.</p> <p>Nhà thầu không đề xuất biện pháp giải quyết nếu hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường hoặc có đề xuất biện pháp giải quyết nhưng không phù hợp theo yêu cầu. Không có cam kết kèm theo trong trường hợp Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.</p>	<p>Không đạt</p>
6	Bảo hành khi hàng hóa không đạt chất lượng và khắc phục sai sót		
6.1	<p>Trong quá trình giao hàng, trường hợp chủ đầu tư phát hiện sản phẩm không đảm bảo chất lượng, nhà thầu phải tiến hành kiểm tra lại. Nếu con giống có dấu hiệu bệnh lý hoặc chết, không đảm bảo chất lượng thì nhà thầu phải tiến hành khắc phục ngay khi nhận được thông báo của chủ đầu tư trong vòng 24 giờ, nhà thầu phải tiến hành thay thế hàng hóa mới, đạt chất lượng. Mọi chi phí khắc phục, thay thế sẽ do nhà thầu chịu</p>	<p>Có cam kết kèm theo</p>	<p>Đạt</p>
6.2	<p>Bảo hành: 30 ngày đối với con giống tính từ ngày giao nhận hàng hóa. Trường hợp con giống chết hoặc bị bệnh $\geq 5\%$ trong khoảng thời gian 30 ngày sau khi thả thì bên nhà thầu chịu trách nhiệm cấp bù số con giống đồng thời mọi chi phí</p>	<p>Không có cam kết kèm theo</p> <p>Có cam kết kèm theo</p> <p>Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu</p>	<p>Không đạt</p>

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
	liên quan đến việc cấp bù do nhà thầu chi trả.		
6.3	Quy trình bảo hành	Nhà thầu đề xuất thuyết minh kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành phù hợp với hàng hóa và đáp ứng yêu cầu của E HSMT	Đạt
		Không đề xuất hoặc đề xuất nhưng không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
7	Yêu cầu khác		
-	Nhà thầu có cam kết phải bảo hành sản phẩm và kiểm dịch theo quy định hiện hành	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết kèm theo	Không đạt
-	Nhà thầu có cam kết khi được mời vào đối chiếu tài liệu, chủ đầu tư có quyền đi kiểm tra con giống tại các trại sản xuất, ương dưỡng con giống của nhà thầu đề xuất, việc kiểm tra thực hiện gồm: Kiểm tra số lượng, đánh giá chất lượng, sinh trưởng của con giống....	Có cam kết đáp ứng yêu cầu	Đạt
		Không có cam kết kèm theo	Không đạt
-	Nhà thầu có cam kết và có tài liệu chứng minh, con giống nhà thầu chào tham dự thầu đã được thuần hóa có khả năng sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện môi trường, địa lý của tỉnh Thanh Hóa hoặc khu vực có điều kiện tương tự.	Có cam kết và cung cấp tài liệu chứng minh, con giống nhà thầu chào tham dự thầu đã được thuần hóa có khả năng sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện môi trường, địa lý của tỉnh Thanh Hóa hoặc khu vực có điều kiện tương tự.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Đánh giá
-	Phương tiện để vận chuyển con giống phù hợp với tiến độ cung cấp nhà thầu đề xuất	Có tài liệu chứng minh phương tiện vận tải đảm bảo vận chuyển và cam kết	Đạt
		Không có tài liệu chứng minh	Không đạt
8	Uy tín của nhà thầu		
-	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP và có cam kết kèm theo.	Đạt
		Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng có các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
Tất cả các tiêu chuẩn trên đều đạt xác định là “Đạt”			Đạt
Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là “Không đạt”			Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.